

Bản án số: 04/2023/HS-ST  
Ngày 16-01-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Minh

Ông Vũ Văn Thôn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Đăng Bùi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2023/TLST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

**Đỗ Văn N**, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị H; bị cáo đã ly hôn vợ, có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 11 năm 2022 đến ngày 03 tháng 12 năm 2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão; có mặt tại phiên tòa.

**Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bào chữa: Bà Đặng Thị Minh L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại tỉnh lộ 362, đoạn thuộc địa phận thôn C, xã Q, huyện A, Tổ công tác Công an huyện An Lão bắt quả tang Đỗ Văn N đang điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát: 37E1-252.64 trên võng xe mang 01 bọc nylon màu đen bên trong có 642 vật hình trụ tròn, màu đỏ, kích thước mỗi vật trung bình dài 05cm, đường kính 2,5cm, một đầu gắn kín bằng hỗn hợp keo- cát, một đầu gắn dây dẫn màu xám, tổng khối lượng là 11,4kg. Các vật này được kết nối với nhau bằng dây dẫn. N khai là pháo nổ do mình sản xuất. Đi cùng N còn có Phạm Mạnh H (sinh năm 1986, trú tại thôn T, xã A, huyện A). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão khám xét khẩn cấp nơi ở của N, thu giữ được ở trên giường trong phòng ngủ của N: 04 đoạn dây cuộn bằng nylon trong suốt bên trong có chất bột màu xám, kích thước mỗi dây dài 196cm, 188cm, 174,5cm, 22,5cm và một số đồ dùng, dụng cụ N khai để sản xuất pháo nổ.

Bản giám định số 8090 ngày 25/11/2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: “*Các vật hình trụ tròn, vỏ giấy màu đỏ, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (02 tràng) đều là pháo nổ, có tổng khối lượng là 11,4kg. 04 đoạn dây ni lông màu xám, bên trong có chứa chất bột màu xám đều là dây ngòi pháo, bên trong có chứa thuốc pháo nổ, dây ngòi pháo có tác dụng dẫn lửa gây nổ pháo nổ*”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Đỗ Văn N khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2022 N vào trang Lazada đặt mua thuốc pháo thành phẩm, sau đó mua giấy đỏ, màng bọc thực phẩm, keo 502 để sản xuất pháo nổ tại phòng ngủ của mình nhằm mục đích mang ra đốt dịp Tết Nguyên đán 2023. Cách thức làm pháo nổ: N cắt giấy đỏ, cuộn quanh chiếc đũa kim loại thành vật hình trụ tròn, rỗng ở giữa, dùng keo 502 và cát gắn chặt 01 đầu. Sau đó lấy màng bọc thực phẩm cuộn thuốc pháo làm dây dẫn rồi đặt dây dẫn và nhồi thuốc pháo nổ vào phần rỗng của vật hình trụ rồi bịt lại thành 01 quả pháo nổ thành phẩm. Cuối cùng, N dùng dây dẫn nối các quả pháo nổ thành 02 tràng pháo, tổng số 642 quả pháo rồi cho toàn bộ vào túi nylon màu đen buộc kín lại. Do lo sợ ở nhà sẽ bị phát hiện nên ngày 24 tháng 11 năm 2022, N mang toàn bộ số pháo ra khu vực cánh đồng thôn Cẩm Văn tìm chỗ cất giấu. Tuy nhiên, khi đang đi trên đường thì bị bắt quả tang như nêu trên. Đối với Phạm Mạnh H là bạn của N đến chơi nên N rủ H đi cùng, Hà không biết việc N mang pháo nổ theo.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án ở trên.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão đã truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Sản xuất hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn N đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số pháo nổ và dây dẫn còn lại sau giám định hiện đang được bảo quản tại Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng số 9 Hải Phòng; 03 hộp keo 502 nhãn hiệu Thuận Phong chưa sử dụng; 01 hộp keo 502 nhãn hiệu Đức Anh nắp nhựa màu đỏ đã sử dụng; 01 cuộn màng bọc trong suốt hình trụ kích thước dài 43cm, đường kính 4,5cm; 17 tờ giấy màu đỏ kích thước mỗi tờ (38x5)cm; 02 đũa kim loại màu trắng đều dài 23cm; 01 dao dọc giấy nhãn hiệu C-MART; 01 kéo bằng kim loại màu trắng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 01 năm 2023).

- Ý kiến và đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn N: Người bào chữa nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, người bào chữa cho rằng mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là quá nghiêm khắc. Người bào chữa đề nghị: Xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo; xem xét hành vi phạm tội của bị cáo không vì mục đích lợi N, hậu quả chưa xảy ra và trình độ văn hoá của bị cáo hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc khoan hồng của Bộ luật hình sự và quy định của Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 được sửa đổi bổ sung bằng Nghị Quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét ngày 24 tháng 11 năm 2022, Bản giám định số 8090 ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, lời khai người làm chứng, tang vật vụ án đã thu giữ được, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa. Nên đủ cơ sở kết luận: Đỗ Văn N có hành vi sản xuất pháo nổ bằng cách cắt giấy đỏ, cuộn quanh chiếc đũa kim loại thành vật hình trụ tròn, rỗng ở giữa, dùng keo 502 và cát gắn chặt 01 đầu. Sau đó lấy màng bọc thực phẩm cuộn thuốc pháo làm dây dẫn rồi đặt dây dẫn và nhồi thuốc pháo nổ vào phần rỗng của vật hình trụ rồi bịt lại thành 01 quả pháo nổ thành phẩm. Cuối cùng, N dùng dây dẫn nối các quả pháo nổ thành 02 tràng pháo. N đã sản xuất được 642 quả pháo nổ, có tổng trọng lượng là 11,4kg. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Văn N về tội “Sản xuất hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Đỗ Văn N đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế ở mức độ nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án. Do đó, cần phải cân nhắc mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Văn N phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có cụ nội là liệt sỹ Đỗ Văn Sức được Nhà nước cấp bằng Tổ quốc ghi công số XL 478 ngày 10 tháng 9 năm 2013 nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Xét, việc bị cáo sản xuất pháo không vì mục đích lợi N, hậu quả chưa xảy ra, trình độ văn hoá thấp và điều kiện hoàn cảnh khó khăn đều không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo chỉ có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[7] Từ những nhận định trên thấy: Bị cáo tuy phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đã sản xuất số lượng pháo nổ lớn, thực hiện hành vi phạm tội trong một thời gian dài, bên cạnh đó sản xuất pháo nổ còn tiềm ẩn nguy cơ cháy, nổ và ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe của bị cáo cũng như người khác nên cần áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự cách ly bị cáo khỏi xã hội

một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Việc áp dụng các điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo như Kiểm sát viên đã viện dẫn và đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện gia đình chính sách hộ cận nghèo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quốc Tuấn ra Quyết định công nhận số 139a/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng đã thu giữ đều là công cụ, phương tiện phạm tội và là vật cấm chế tạo, sản xuất, sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn N thuộc hộ cận nghèo nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Trong vụ án: Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển kiểm soát: 37E1-252.64 là của chị Nguyễn Thị Hồng T (trú tại K2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An), chị T đã cho anh ruột là Nguyễn Doãn C (hiện trú tại thôn C, xã Q) sử dụng. Anh C cho N mượn lại để đi làm. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe này cho anh C là phù hợp quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Đỗ Văn N 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Sản xuất hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 24 tháng 11 năm 2022.

*Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo nổ và dây dẫn còn lại sau giám định hiện đang được bảo quản tại Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng số 9 Hải Phòng; 03 hộp keo 502 nhãn hiệu Thuận Phong chưa sử dụng; 01 hộp keo 502 nhãn hiệu Đức Anh nắp nhựa màu đỏ đã sử dụng; 01 cuộn màng bọc trong suốt hình trụ kích thước dài 43cm, đường kính 4,5cm; 17 tờ giấy màu đỏ kích thước mỗi tờ (38x5)cm; 02 đũa kim loại màu trắng đều dài 23cm; 01 dao dọc giấy nhãn hiệu C-MART; 01 kéo bằng kim loại màu trắng (Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 01 năm 2023)

*Về án phí:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn N.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Chi cục THA Dân sự huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



**Nguyễn Tuấn Anh**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng PV27, PC81 CATP;
- Sở Tư pháp;
- VKS ND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- THA (HS);
- THA (DS);
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tuấn Anh**